

PHỤ LỤC I:
DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CẦN THU HỒI ĐẤT THỰC HIỆN TRONG
NĂM 2024 HUYỆN A LƯỚI

(Kèm theo Quyết định số: 247 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

STT	Tên công trình, dự án	Mã loại đất	Địa điểm	Diện tích khoảng (ha)
I	Công trình, dự án do Thủ tướng Chính phủ chấp thuận, quyết định đầu tư mà phải thu hồi đất			
1	Tiêu dự án cải tạo và phát triển lưới điện trung hạ áp khu vực trung tâm huyện lỵ (KfW3.1)	DNL	Huyện A Lưới	0,07
II	Công trình, dự án cần thu hồi đất do Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận theo Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 07/12/2023			
1	Đường giao thông liên xã A Ngo- Sơn Thủy- Quảng Nhâm	DGT	Xã A Ngo, Sơn Thủy, Quảng Nhâm	2,00
2	Đường giao thông liên xã từ thị trấn A Lưới đi xã Quảng Nhâm	DGT	Thị trấn A Lưới, Quảng Nhâm	1,50
3	Sửa chữa tuyến đường Bắc Sơn (giai đoạn 2)	DGT	Thị trấn A Lưới	0,20
4	Sửa chữa mặt đường, hệ thống thoát nước đường Đội Cán	DGT	Thị trấn A Lưới	0,05
5	Tuyến đường thôn Quảng Hợp	DGT	Xã Sơn Thủy	0,30
6	Sửa chữa đường giao thông thôn Quảng Ngạn, Quảng Lộc	DGT	Xã Sơn Thủy	0,50
7	Đường Ka Lô- Choah và đường A Roàng 2- A Đu	DGT	Xã A Roàng	1,00
8	Các tuyến đường sản xuất xã A Roàng	DGT	Xã A Roàng	1,00
9	Đường nội đồng vào khu SX Pa Re giai đoạn 3	DGT	Xã Đông Sơn	1,50
10	Tuyến đường lâm sinh vào khu sản xuất 97 hộ Pa Re	DGT	Xã Đông Sơn	3,00
11	Đường dân sinh từ nhà ông Lai đến nhà ông Buông	DGT	Xã Hồng Bắc	0,50
12	Đường sản xuất khu A Sóc	DGT	Xã Hồng Bắc	0,50
13	Đường trung tâm cụm xã Hồng Bắc	DGT	Xã Hồng Bắc	0,50
14	Các tuyến đường dân sinh và sản xuất xã Hồng Hạ	DGT	Xã Hồng Hạ	0,15
15	Các tuyến đường dân sinh xã Hồng Kim	DGT	Xã Hồng Kim	1,00
16	Đường nội đồng A La đến A Moxeng	DGT	Xã Hồng Thái	1,00
17	Đường và điện từ ngã ba Pâr Ay lên đầu nguồn suối Pâr Ay	DGT	Xã Hồng Thủy	0,90
18	Mở rộng đường từ ngã ba thôn La Ngà về thôn 6 cũ (giáp tỉnh Quảng Trị)	DGT	Xã Hồng Thủy	1,00
19	Xây dựng đường vào khu sản xuất từ Ấr Té đến A Hươu Pa E	DGT	Xã Quảng Nhâm	0,50
20	Nâng cấp, mở rộng đường dân sinh từ nhà sinh hoạt cộng đồng Ấr Ba cũ đến ngã 3 đường Thủy Điện	DGT	Xã Quảng Nhâm	0,80
21	Các tuyến đường dân sinh và sản xuất xã Trung Sơn	DGT	Xã Trung Sơn	1,30
22	Kênh mương thủy lợi xã Quảng Nhâm	DTL	Xã Quảng Nhâm	0,10
23	Kè chống sạt lở từ cầu A1 đến cầu A2	DTL	Xã Hồng Hạ	0,10
24	Công trình thủy lợi xã Hồng Kim	DTL	Xã Hồng Kim	1,20
25	Hồ A Tia xã Hồng Kim	DTL	Xã Hồng Kim	3,00
26	Công trình thủy lợi xã Hương Nguyên	DTL	Xã Hương Nguyên	0,10
27	Nâng cấp, sửa chữa hệ thống thủy lợi xã Lâm Đót	DTL	Xã Lâm Đót	0,15
	TỔNG CỘNG			23,92

PHỤ LỤC II:
DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CẦN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT
NĂM 2024 HUYỆN A LƯỚI

(Kèm theo Quyết định số: 247 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

STT	Tên công trình, dự án	Mã loại đất	Địa điểm	Diện tích khoảng (ha)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng (ha)		
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng
Công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chấp thuận theo Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 07/12/2023							
1	Đường giao thông liên xã A Ngo- Sơn Thủy- Quảng Nhâm	DGT	Xã A Ngo, Sơn Thủy, Quảng Nhâm	2,00	0,30		
2	Đường giao thông liên xã từ thị trấn A Lưới đi xã Quảng Nhâm	DGT	Thị trấn A Lưới, Quảng Nhâm	1,50	0,10		
3	Sửa chữa đường giao thông thôn Quảng Ngạn, Quảng Lộc	DGT	Xã Sơn Thủy	0,50	0,30		
4	Các tuyến đường dân sinh xã Hồng Kim	DGT	Xã Hồng Kim	1,00	0,30		
5	Mở rộng đường từ ngã ba thôn La Ngà về thôn 6 cũ (giáp tỉnh Quảng Trị)	DGT	Xã Hồng Thủy	1,00	0,05		
6	Xây dựng đường vào khu sản xuất từ Ấr Té đến A Hươu Pa E	DGT	Xã Quảng Nhâm	0,50	0,05		
7	Đường từ Đồn Biên phòng Nhâm ra biên giới	DGT	Xã Quảng Nhâm	12,23		11,33	
8	Đường từ xã Trung Sơn, huyện A Lưới đi cột mốc 646	DGT	Xã Trung Sơn	28,20		17,47	
9	Các tuyến đường dân sinh và sản xuất xã Trung Sơn	DGT	Xã Trung Sơn	1,30	0,51		
10	Kênh mương thủy lợi xã Quảng Nhâm	DTL	Xã Quảng Nhâm	0,10	0,07		
11	Kè chống sạt lở từ cầu A1 đến cầu Á2	DTL	Xã Hồng Hạ	0,10	0,02		
12	Công trình thủy lợi xã Hồng Kim	DTL	Xã Hồng Kim	1,20	0,20		
13	Hồ A Tia xã Hồng Kim	DTL	Xã Hồng Kim	3,00	0,50		
14	Công trình thủy lợi xã Hương Nguyên	DTL	Xã Hương Nguyên	0,10	0,06		
15	Nâng cấp, sửa chữa hệ thống thủy lợi xã Lâm Đốt	DTL	Xã Lâm Đốt	0,15	0,05	0,02	
TỔNG CỘNG				52,88	2,51	28,82	0,00

PHỤ LỤC III:
DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CẦN THU HỒI ĐẤT NĂM 2022, 2023
CHUYỂN TIẾP SANG NĂM 2024 HUYỆN A LƯỚI

(Kèm theo Quyết định số: 247 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

STT	Tên công trình, dự án	Mã loại đất	Địa điểm	Diện tích khoảng (ha)
I	Chuyển tiếp từ năm 2022			
1.1	Công trình, dự án quốc phòng-an ninh			
1	Chốt chiến đấu của dân quân thường trực biên giới đất liền, thôn Kê	CQP	Xã Hồng Vân	3,00
1.2	Công trình, dự án cần thu hồi đất do Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận theo Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 07/12/2023			
1	Nhà văn hóa Thị trấn A Lưới	DVH	Thị trấn A Lưới	0,15
2	Dự án đường dân sinh Y Reo - Briềng	DGT	Xã Hồng Thái	0,50
3	Kênh chống ngập úng thôn A Tia 1	DTL	Xã Hồng Kim	0,10
II	Chuyển tiếp từ năm 2023			
2.1	Công trình, dự án quốc phòng-an ninh			
1	Đài quan sát phòng không Bốt Đò	CQP	Xã Sơn Thủy	0,10
2	Chốt dân quân thường trực	CQP	Xã Lâm Đót	3,00
3	Trụ sở công an xã Hồng Bắc	CAN	Xã Hồng Bắc	0,11
4	Trụ sở công an xã Đông Sơn	CAN	Xã Đông Sơn	0,15
5	Trụ sở công an xã Hồng Thượng	CAN	Xã Hồng Thượng	0,10
6	Trụ sở công an xã Hồng Thái	CAN	Xã Hồng Thái	0,11
7	Trụ sở công an xã Hồng Vân	CAN	Xã Hồng Vân	0,10
8	Trụ sở công an xã A Ngo	CAN	Xã A Ngo	0,05
9	Trụ sở công an xã Sơn Thủy	CAN	Xã Sơn Thủy	0,10
10	Trụ sở công an xã Phú Vinh	CAN	Xã Phú Vinh	0,07
11	Trụ sở công an xã A Roàng	CAN	Xã A Roàng	0,10
12	Trụ sở công an xã Hồng Thủy	CAN	Xã Hồng Thủy	0,10
13	Trụ sở công an xã Hương Nguyên	CAN	Xã Hương Nguyên	0,10
14	Trụ sở công an xã Hồng Hạ	CAN	Xã Hồng Hạ	0,10
15	Trụ sở công an xã Hồng Kim	CAN	Xã Hồng Kim	0,12
16	Trụ sở công an xã Hương Phong	CAN	Xã Hương Phong	0,10
17	Trụ sở công an xã Quảng Nhâm	CAN	Xã Quảng Nhâm	0,17
18	Trụ sở công an xã Trung Sơn	CAN	Xã Trung Sơn	0,11
19	Trụ sở công an xã Lâm Đót	CAN	Xã Lâm Đót	0,30
2.2	Công trình, dự án cần thu hồi đất do Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận theo Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 07/12/2022			
1	Nâng cấp tuyến đường khe Bùn xã Hồng Kim đến xã Hồng Thượng	DGT	Xã Hồng Kim, A Ngo, Sơn Thủy, Hồng Thượng, Thị trấn A Lưới	10,00
2	Đường giao thông liên xã từ xã Phú Vinh đi xã Hồng Thượng	DGT	Xã Phú Vinh, Hồng Thượng	2,50

STT	Tên công trình, dự án	Mã loại đất	Địa điểm	Diện tích khoảng (ha)
3	Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường Konh Hư (giai đoạn 2)	DGT	Thị trấn A Lưới	0,35
4	Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường Nguyễn Văn Quảng (nối dài)	DGT	Thị trấn A Lưới	0,20
5	Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường Trường Sơn (nối dài)	DGT	Thị trấn A Lưới	0,60
6	Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường Giải Phóng A So	DGT	Thị trấn A Lưới	3,75
7	Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường Nơ Trang Long	DGT	Thị trấn A Lưới	0,10
8	Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường Võ Bẩm	DGT	Thị trấn A Lưới	0,37
9	Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường Nguyễn Thức Tự	DGT	Thị trấn A Lưới	0,34
10	Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường Lê Khôi	DGT	Thị trấn A Lưới	0,47
11	Đường vào khu sản xuất thôn Ka Vá và thôn Tru Chaih	DGT	Xã Đông Sơn	2,00
12	Đường vào khu đợc liệu tại xã Hồng Bắc	DGT	Xã Hồng Bắc	1,50
13	Đường nội đồng A La - A Toong	DGT	Xã Hồng Thái	1,50
14	03 tuyến đường sản xuất xã Hồng Thượng	DGT	Xã Hồng Thượng	1,50
15	Nâng cấp đường sản xuất khe tổ 10 đến đội sản xuất 4 (đường nội đồng)	DGT	Xã Hương Phong	0,50
16	Đường từ Đồn Biên phòng Nhâm ra biên giới	DGT	Xã Quảng Nhâm	12,23
17	Đường từ xã Trung Sơn, huyện A Lưới đi cột mốc 646	DGT	Xã Trung Sơn	28,20
18	Xử lý, cải tạo các điểm tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông trên Quốc lộ 49 thuộc huyện A Lưới	DGT	Xã Hương Nguyên	0,06
19	Dự án đầu tư xây dựng Đường Nam Đông - A Lưới (Tỉnh lộ 74), Tỉnh Thừa Thiên Huế (giai đoạn 3)(Tổng quy mô dự án là 5,02 ha; trong đó huyện A Lưới là 3,647 ha và huyện Nam Đông là 1,373 ha)	DGT	Xã A Roàng	3,647
20	Xây dựng khu xử lý chất thải rắn huyện A Lưới, thôn Loa- Ta Vai, xã Đông Sơn	DRA	Xã Đông Sơn	14,18
21	Quy hoạch sắp xếp bố trí ổn định dân cư xã Quảng Nhâm	ONT	Xã Quảng Nhâm	22,00
22	Trường mầm non Hoa Phong Lan	DGD	Xã Quảng Nhâm	0,78
23	Hạ tầng kỹ thuật Trạm Kiểm soát Biên phòng Hồng Thái, Trạm Kiểm soát Biên phòng cửa khẩu Hồng Vân	DNL	Xã Hồng Thái	2,30
TỔNG CỘNG				117,92

PHỤ LỤC IV:
DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2022, 2023
CHUYỂN TIẾP SANG NĂM 2024 HUYỆN A LƯỚI

(Kèm theo Quyết định số: 247 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

STT	Tên công trình, dự án	Mã loại đất	Địa điểm	Diện tích khoảng (ha)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng (ha)		
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng
Công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chấp thuận theo Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 07/12/2023							
-	Chuyển tiếp từ năm 2023						
1	Nâng cấp tuyến đường khe Bùn xã Hồng Kim đến xã Hồng Thượng	DGT	Xã Hồng Kim, A Ngo, Sơn Thủy, Hồng Thượng, Thị trấn A Lưới	10,00	2,00		
2	Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường Giải Phóng A So	DGT	Thị trấn A Lưới	3,75	0,20		
3	Đường vào khu sản xuất thôn Ka Vá và thôn Tru Chaih	DGT	Xã Đông Sơn	2,00	0,02		
4	Trường mầm non Hoa Phong Lan	DGD	Xã Quảng Nhâm	0,78	0,11		
5	Hạ tầng kỹ thuật Trạm Kiểm soát Biên phòng Hồng Thái, Trạm Kiểm soát Biên phòng cửa khẩu Hồng Vân	DNL	Xã Hồng Thái	2,30		2,30	
6	Trụ sở công an xã Hồng Kim	CAN	Xã Hồng Kim	0,12	0,12		
7	Xử lý, cải tạo các điểm tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông trên Quốc lộ 49 thuộc huyện A Lưới	DGT	Xã Hương Nguyên	0,06		0,06	
	TỔNG CỘNG			19,01	2,45	2,36	0,00

PHỤ LỤC V:
DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN DO HUYỆN XÁC ĐỊNH TRONG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT
NĂM 2024 HUYỆN A LƯỚI

(Kèm theo Quyết định số: 247 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

STT	Tên công trình, dự án	Mã loại đất	Địa điểm	Diện tích khoảng (ha)
1	Trường mầm non Lâm Đốt	DGD	Xã Lâm Đốt	0,80
2	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư vườn trà	ODT	Thị trấn A Lưới	0,21
3	Đất giao tái định cư khu vườn trà	ODT	Thị trấn A Lưới	0,07
4	Nhà sinh hoạt Cộng đồng thôn Pa Hy	DSH	Xã Hồng Hạ	0,10
5	Đất giao, thuê đất nông nghiệp	NNP	Xã Hương Phong	28,40
6	Đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất vườn ao liền kề đất ở trong cùng một thửa đất sang đất ở của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện A Lưới với tổng diện tích 1,42 ha	ODT	Thị trấn A Lưới	0,54
		ONT	Xã A Ngo	0,07
		ONT	Xã Hồng Vân	0,05
		ONT	Xã Hồng Thái	0,08
		ONT	Xã Hồng Kim	0,16
		ONT	Xã Hồng Hạ	0,05
		ONT	Xã Trung Sơn	0,04
		ONT	Xã Sơn Thủy	0,30
		ONT	Xã Hương Phong	0,05
		ONT	Xã Phú Vinh	0,08
7	Đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp xen kẽ trong khu dân cư sang đất ở của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện A Lưới với tổng diện tích 1,48 ha	ODT	Thị trấn A Lưới	0,40
		ONT	Xã Hương Phong	0,20
		ONT	Xã Hồng Hạ	0,14
		ONT	Xã Hồng Thái	0,06
		ONT	Xã Trung Sơn	0,16
		ONT	Xã A Roàng	0,02
		ONT	Xã Quảng Nhâm	0,08
		ONT	Xã Sơn Thủy	0,19
		ONT	Xã Hồng Kim	0,05
		ONT	Xã A Ngo	0,03
		ONT	Xã Hồng Bắc	0,05
		ONT	Xã Phú Vinh	0,10
TỔNG CỘNG				32,48

PHỤ LỤC VI:
DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN DO HUYỆN XÁC ĐỊNH TRONG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG
ĐẤT NĂM 2022, 2023 CHUYỂN TIẾP SANG NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số: 247 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

STT	Tên công trình, dự án	Mã loại đất	Địa điểm	Diện tích khoảng (ha)
I	Chuyển tiếp từ năm 2022			
1	Bãi tập kết gỗ để sơ chế mặt bê tông, HTX LNBV Hương Phong	SKC	Xã Hương Phong	1,16
2	Chăn nuôi gia súc công nghệ cao	NKH	Xã Hương Phong	41,00
3	Dự án trồng cây ăn quả	CLN	Xã Quảng Nhâm	50,00
4	Khu du lịch sinh thái tại A Nôr, kết hợp mô hình Homestay làng Việt Tiến	TMD	Xã Hồng Kim	7,50
II	Chuyển tiếp từ năm 2023			
1	Dự án: Mở rộng trụ sở HĐND và UBND huyện A Lưới	TSC	Thị trấn A Lưới	0,14
2	Làng văn hoá truyền thống các dân tộc thiểu số tại huyện A Lưới	DVH	Xã Hồng Thượng	5,00
3	Đấu giá đất ở (cơ sở nhà đất: Trường mầm non thôn Quảng Phú, Trường mầm non thôn Quảng Vinh)	ONT	Xã Sơn Thủy	0,15
4	Đấu giá đất cơ sở sản xuất kinh doanh	SKC	Xã Sơn Thủy	0,13
5	Mô đất làm vật liệu san lấp Cụm 2, Thị trấn A Lưới	SKS	Thị trấn A Lưới	10,60
6	Đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất vườn ao liền kề đất ở trong cùng một thửa đất sang đất ở và đất nông nghiệp xen kẽ trong khu dân cư sang đất ở của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện A Lưới với tổng diện tích 1,87 ha	ODT	Thị trấn A Lưới	0,22
		ONT	Xã Phú Vinh	0,30
		ONT	Xã Trung Sơn	0,10
		ONT	Xã Hồng Kim	0,14
		ONT	Xã Quảng Nhâm	0,10
		ONT	Xã Sơn Thủy	0,60
		ONT	Xã Hồng Kim	0,10
		ONT	Xã Hồng Hạ	0,11
		ONT	Xã Lâm Đốt	0,02
		ONT	Xã Hương Nguyên	0,05
ONT	Xã A Ngo	0,13		
TỔNG CỘNG				117,55

PHỤ LỤC VII:
HỦY BỎ DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐƯỢC PHÊ DUYỆT TRONG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2021, 2022, 2023 NHƯNG KHÔNG CÓ KHẢ NĂNG THỰC HIỆN
(Kèm theo Quyết định số: 247 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích xin chuyển mục đích sử dụng (ha)		
				Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng
I	Danh mục công trình, dự án thu hồi đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua					
*	Năm 2021					
1	Hệ thống đường giao thông (Đường nội thị từ đường Hồ Chí Minh đi cầu Hồng Quảng giai đoạn 2; Nâng cấp mở rộng đường nội thị Kim Đồng; Đường nội thị A Sáp và Đường Hồ Huân Nghiệp) huyện A Lưới	Thị trấn A Lưới	3,70			
*	Năm 2023					
1	Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường A Nôr	Thị trấn A Lưới	0,43			
II	Danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua					
*	Năm 2021					
1	Thuỷ lợi khe Chaih	Xã Đông Sơn	0,13	0,06		
III	Danh mục công trình, dự án do huyện xác định trong kế hoạch sử dụng đất					
*	Năm 2021					
1	Đường nội đồng thôn Đút 1	Xã Hồng Kim	0,30			
2	Thuỷ lợi khe Chaih	Xã Đông Sơn	0,13	0,06		